

CÔNG TY CỔ PHẦN
XNK TỔNG HỢP I VIỆT NAM

Số: 13 /2024 -TH1-VP
V/v: Giải trình LNST (10%)
Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam (Mã chứng khoán: TH1) giải trình về: Lợi nhuận sau thuế của báo cáo tài chính tổng hợp Quý 4 năm 2023 và hợp nhất Quý 4 năm 2023 thay đổi từ 10% trở lên so với số liệu cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Quý 4/2023	Quý 4/2022	Chênh lệch	Chênh lệch
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	%
LNST trên BCTC tổng hợp	24,813,084,592	7,250,165,064	17,562,919,528	242.24%
LNST trên BCTC hợp nhất	24,397,853,851	6,285,624,220	18,112,229,631	288.15%

Nguyên nhân:

Báo cáo tài chính tổng hợp

Chỉ tiêu	Quý 4/2023	Quý 4/2022	Chênh lệch	Chênh lệch
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	%
Doanh thu hoạt động tài chính	5,721,618,139	10,594,623,412	(4,873,005,273)	-46.00%
Chi phí tài chính	(20,082,031,638)	3,771,308,658	(23,853,340,296)	-632.50%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10,024,143,206	6,368,449,415	3,655,693,791	57.40%
Chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng)	10,726,867,829	5,739,688,628	4,987,179,201	86.89%
Hiệu quả từ hoạt động khác	(287,840,562)	(201,940,477)	(85,900,085)	-42.54%

So với quý 4/2022, các chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính tổng hợp quý 4/2023 biến động do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu và mua bán nội địa hàng nông sản nên hiệu quả của hoạt động kinh doanh chính tăng;
- Tăng hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn; giảm cổ tức lợi nhuận được chia
- Điều chỉnh lại chi phí lãi vay dẫn đến chi phí tài chính giảm;
- Với chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng) và hiệu quả từ hoạt động khác: chi phí bán hàng liên quan hoạt động xuất khẩu và trích lập dự phòng tăng nên chi phí hoạt động tăng;

Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Quý 4/2023	Quý 4/2022	Chênh lệch	Chênh lệch
	VNĐ	VNĐ	VNĐ	%
Doanh thu hoạt động tài chính	3,854,974,034	10,628,905,548	(6,773,931,514)	-63.73%
Chi phí tài chính	(20,364,247,975)	2,498,656,509	(22,862,904,484)	-915.01%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9,910,551,450	7,509,166,233	2,401,385,217	31.98%
Lãi/lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	1,226,670,463	(2,755,385,817)	3,982,056,280	144.52%
Chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng)	10,621,189,301	6,266,200,995	4,354,988,306	69.50%
Hiệu quả từ hoạt động khác	(338,147,017)	(201,910,475)	(136,236,542)	-67.47%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	129,697,318	(129,697,318)	-100.00%

So với quý 4/2022, các chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2023 biến động do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu và mua bán nội địa hàng nông sản nên hiệu quả của hoạt động kinh doanh chính tăng;
- Tăng hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn; giảm cổ tức lợi nhuận được chia
- Điều chỉnh lại chi phí lãi vay dẫn đến chi phí tài chính giảm;
- Với chi phí hoạt động (quản lý và bán hàng) và hiệu quả từ hoạt động khác: chi phí bán hàng liên quan hoạt động xuất khẩu và trích lập dự phòng tăng nên chi phí hoạt động tăng;
- Hiệu quả kinh doanh trong công ty liên doanh, liên kết tăng;

Thông tin này đã được công bố trên website của công ty: www.ge1.com.vn vào ngày 30/01/2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP;



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Chi Phương

